

Số: 100/2017/QĐST-HNGĐ

Thái Thụy, ngày 05 tháng 7 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

-Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 54/2017/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đoàn Thị T1, sinh năm 1991;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N1, xã T2, huyện T3, tỉnh Thái Bình;
Tạm trú: Thôn T4, xã T5, huyện T3, tỉnh Thái Bình.

Bị đơn: Anh Phạm Tiến D., sinh năm 1990;

Địa chỉ: Thôn N1, xã T2, huyện T3, tỉnh Thái Bình.

-Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

-Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;

-Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đoàn Thị T1 và anh Phạm Tiến D.

2.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:- Vợ chồng chị T1- anh D có một con chung là Phạm Minh C, sinh ngày 14 tháng 3 năm 2013.

-Anh D trực tiếp nuôi dưỡng con chung Phạm Minh C, sinh ngày 14 tháng 3 năm 2013. Anh D không yêu cầu nên chị T1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

-Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung: Nguyên đơn, bị đơn đều xác định: Vợ chồng không có tài sản chung nên nguyên đơn, bị đơn đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị T1 nộp toàn bộ 150.000,đồng án phí ly hôn; được trừ vào số tiền 300.000,đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0000944 ngày 10 tháng 3 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T3, tỉnh Thái Bình. Trả lại chị T1 150.000,đồng tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Thái Thụy;
- UBND xã Thái Phúc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THUY

THẨM PHÁN

TRẦN VĂN TÔNG